

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2012 - 2015**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 20/QĐ-TTg ngày 04/01/2012 phê duyệt Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn 2030, số 1228/QĐ-TTg ngày 07/9/2012 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2012-2015 và số 518/QĐ-TTg ngày 27/3/2013 phê duyệt Đề án xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ về an toàn thực phẩm tại Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư liên tịch quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2012 - 2015.

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**1. Phạm vi áp dụng.**

a) Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện:

- Các Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình) quy định tại Quyết định số 1228/QĐ-TTg ngày 07/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Quyết định số 1228/QĐ-TTg).

- Các hoạt động của Đề án xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ về an toàn thực phẩm tại Việt Nam (sau đây viết tắt là Đề án) được phê duyệt tại Quyết định số 518/QĐ-TTg ngày 27/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Quyết định số 518/QĐ-TTg).

b) Thông tư này không áp dụng đối với các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn vốn viện trợ không hoàn lại; trừ trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện có thẩm quyền của nhà tài trợ và Bộ Tài chính chưa có thoả thuận về mức chi thì áp dụng theo mức chi quy định tại Thông tư này.

- Nguồn vốn đầu tư phát triển.

2. Đối tượng áp dụng Thông tư này là các cơ quan, đơn vị có sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

3. Các đơn vị, tổ chức không sử dụng ngân sách nhà nước được vận dụng chế độ quy định tại Thông tư này để chi cho hoạt động vệ sinh an toàn thực phẩm (sau đây viết tắt là VSATTP) từ nguồn kinh phí tự bảo đảm của đơn vị.

Điều 2. Kinh phí thực hiện Chương trình

1. Ngân sách trung ương:

a) Bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Bộ, cơ quan trung ương để thực hiện nhiệm vụ do Bộ, cơ quan trung ương trực tiếp thực hiện.

b) Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương để triển khai các Dự án của Chương trình theo quy định tại Quyết định số 1228/QĐ-TTg và các hoạt động của Đề án theo Quyết định số 518/QĐ-TTg.

2. Ngân sách địa phương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bảo đảm nguồn lực từ ngân sách địa phương để thực hiện chế độ thù lao đối với cán bộ chuyên trách, cộng tác viên của Chương trình tại địa phương theo quy định tại điểm c, khoản 7, Điều 1 Quyết định số 1228/QĐ-TTg và điểm a, khoản 1, Điều 4 Thông tư này; thực hiện lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án khác có liên quan trên địa bàn để huy động tối đa nguồn lực của địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp cho các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả của Chương trình, Đề án.

Điều 3. Nội dung và mức chi chung của Chương trình, Đề án:

1. Chi xây dựng chương trình, giáo trình; viết, biên soạn và dịch tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về VSATTP. Nội dung và mức chi như sau:

a) Chi viết và biên soạn tài liệu thông thường: 75.000 đồng/trang chuẩn 350 từ.

b) Xây dựng tài liệu, chương trình, giáo trình cho các lớp bồi dưỡng, tập huấn đào tạo: Nội dung và mức chi áp dụng đối với trường hợp xây dựng chương trình môn học, giáo trình cho các ngành đào tạo trung cấp chuyên nghiệp quy định tại Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp.

c) Dịch tài liệu (bao gồm cả tiếng dân tộc): Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 6/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam,

chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2010/TT-BTC).

2. Chi tập huấn kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đối với đối tượng là công tác viên, tình nguyện viên, người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; đào tạo ngắn hạn, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ trực tiếp tham gia thực hiện Chương trình, Đề án: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 139/2010/TT-BTC).

3. Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác, hội thảo chuyên môn nghiệp vụ về VSATTP: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 97/2010/TT-BTC).

4. Chi mua chất chuẩn, dụng cụ, hóa chất, vật dụng đặc thù, trang thiết bị (sau đây gọi tắt là hàng hóa) phục vụ hoạt động chuyên môn của từng dự án thuộc Chương trình, Đề án. Số lượng, định mức hàng hóa bảo đảm phù hợp với yêu cầu chuyên môn kỹ thuật của đơn vị và quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Chi sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì định kỳ các trang thiết bị, dụng cụ đặc thù phục vụ hoạt động chuyên môn của Chương trình, Đề án.

6. Chi vận chuyển hàng hoá, mẫu bệnh phẩm:

a) Trường hợp vận chuyển bằng các phương tiện công cộng: Mức chi theo giá cước thực tế.

b) Trường hợp tự túc hoặc thuê phương tiện vận chuyển đường bộ (nếu cần thiết): Mức chi theo hợp đồng trên cơ sở mức giá thuê trung bình thực tế ở địa phương trong phạm vi dự toán được giao hoặc hỗ trợ tối đa bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm sử dụng. Trường hợp vận chuyển nhiều hàng hoá, trang thiết bị trên cùng một phương tiện thì mức thanh toán tối đa không quá mức quy định nêu trên.

c) Trường hợp vận chuyển tại các địa bàn đi lại khó khăn (vùng núi cao, biên giới, hải đảo): Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức thanh toán phù hợp với tình hình thực tế trong phạm vi dự toán được giao.

7. Chi xây dựng cơ sở dữ liệu về VSATTP phù hợp với chuyên môn của từng dự án: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHCN-BTTTT ngày 15/02/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

8. Chi triển khai các hoạt động có tính chất nghiên cứu khoa học gắn với nội dung của Chương trình theo đề cương nghiên cứu được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT/BTC-BKH&CN ngày 4/10/2006 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chế độ khoán kinh phí thực hiện đề tài, dự án khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT/BTC-BKH&CN ngày 7/5/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

9. Chi công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình, Đề án; hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn thực hiện các hoạt động chuyên môn của từng dự án, Đề án: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC và Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch.

Đối với đoàn công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát liên ngành, liên cơ quan: cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định (tiền tàu xe đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê chỗ ở nơi đến và cước hành lý, tài liệu mang theo để làm việc) cho các thành viên trong đoàn. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.

Ngoài ra, tùy thuộc vào yêu cầu của mỗi cuộc kiểm tra, thanh tra được sử dụng kinh phí của Chương trình để thực hiện thêm một số nội dung như sau:

a) Mua mẫu thực phẩm phân tích: Mức chi theo chứng từ, hoá đơn hợp lệ và phù hợp với giá cả thị trường của địa phương tại thời điểm lấy mẫu trong phạm vi dự toán được giao.

b) Chi vận chuyển và bảo quản mẫu phân tích từ nơi lấy mẫu về cơ sở thực hiện xét nghiệm để phục vụ hoạt động chuyên môn của từng dự án theo quyết định về việc phân vùng chuyển mẫu của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Mức chi theo quy định tại khoản 6, Điều này.

c) Chi kiểm nghiệm mẫu: Mức chi theo mức phí kiểm nghiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Đối với các mẫu kiểm nghiệm chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định về mức phí thì thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận với đơn vị kiểm nghiệm trên cơ sở phù hợp với các mức chi hiện hành.

d) Thuê nhân công lấy mẫu (nếu cần thiết): Mức chi tối đa 70.000 đồng/người/buổi.

đ) Chi thù lao người dẫn đường địa phương trong các đợt kiểm tra, giám sát, điều tra tại địa bàn đi lại khó khăn hoặc khó tiếp cận cộng đồng theo quyết

định của Giám đốc Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT (nếu cần thiết): Mức chi theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

10. Chi thuê chuyên gia trong nước: Căn cứ vào mức độ cần thiết triển khai các hoạt động của Chương trình và dự toán ngân sách được giao, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí của Chương trình quyết định việc thuê chuyên gia trong nước theo hình thức ký "Hợp đồng giao khoán công việc, sản phẩm". Mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính quy định một số mức chi tiêu áp dụng cho các dự án, chương trình sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và Thông tư số 192/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 219/2009/TT-BTC và Thông tư số 192/2011/TT-BTC).

11. Chi tiêu hủy thực phẩm, nguyên liệu sản xuất; chế biến thực phẩm, vật tư, hóa chất phục vụ sản xuất; kinh doanh thực phẩm vi phạm pháp luật về VSATTP (đối với hàng vô chủ) phát hiện trong các đợt kiểm tra, thanh tra, giám sát thuộc Chương trình theo quyết định xử lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm:

a) Mua nhiên liệu, hoá chất, vật tư dùng cho tiêu hủy (nếu có).

b) Thuê kho lưu giữ vật tư, hóa chất, mầm bệnh độc phải thực hiện tiêu hủy trong trường hợp cơ quan kiểm tra, thanh tra không có điều kiện lưu giữ.

c) Thuê máy móc, thiết bị phục vụ tiêu hủy (nếu cần thiết).

Mức chi quy định tại điểm a, b và c khoản này căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hợp đồng, hóa đơn, các chứng từ chi tiêu hợp pháp phù hợp với giá thị trường tại địa phương và tuân thủ các quy định hiện hành về đấu thầu mua sắm hiện hành.

d) Chi mua xăng xe hoặc thuê phương tiện vận chuyển: thực phẩm, nguyên liệu sản xuất, chế biến thực phẩm; vật tư, hóa chất phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm pháp luật về VSATTP cần tiêu hủy; trang thiết bị, người tham gia phục vụ tiêu hủy. Mức chi theo quy định tại khoản 6, Điều này.

đ) Thuê nhân công thực hiện việc tiêu hủy (nếu có), mức chi tối đa 100.000 đồng/người/buổi. Trường hợp phải thuê cơ quan, đơn vị khác thực hiện việc tiêu hủy, mức chi thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận với cơ quan, đơn vị thực hiện tiêu hủy trên cơ sở phù hợp với chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và trong phạm vi dự toán được giao.

12. Chi hỗ trợ xây dựng và áp dụng lần đầu một số mô hình trong sản xuất, kinh doanh, mô hình liên kết chuỗi, các chương trình quản lý tiên tiến (VietGAP, HACCP, ISO 22000,...) và mô hình thị trường bảo đảm VSATTP. Bộ trưởng Bộ Công thương và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt mô hình do các đơn vị ở cấp trung ương triển khai thực hiện. Giám đốc Sở Công